| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TAM BÌNH**<br>**TỈNH VĨNH LONG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

*Tam Bình, ngày 03 tháng 6 năm 2020*

Số: 130/2020/QĐST-HNGĐ

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 186/2020/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 4 năm 2020, giữa:

*Nguyên đơn*: Ông Trần Văn T, sinh năm 1978.

*Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị V (tên khác Nguyễn Thị D), sinh năm 1975.

Cùng cư trú tại: Ấp Đ, xã P, huyện B, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2020,

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trần Văn T và bà Nguyễn Thị V.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Ông Trần Văn T và bà Nguyễn Thị V có 01 con chung tên Trần Tuấn H, sinh ngày 07 tháng 10 năm 1997 đã thành niên không bị nhược điểm về thể chất tâm thần, có khả năng lao động tự nuôi mình nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.2. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng: Ông Trần Văn T và bà Nguyễn Thị V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Trần Văn T tự nguyện chịu án phí ly hôn số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng. Số tiền này ông T được khấu trừ vào trong số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số No 0010103 ngày 29 tháng 4 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình. Nên hoàn trả cho ông T được nhận lại số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí còn thừa.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Vĩnh Long: 02;
- VKSND huyện Tam Bình: 02;
- CC.THADS huyện Tam Bình: 01;
- UBND xã An Bình, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long: 01;
- Đương sự: 02;
- Lưu án văn: 06.

**THẨM PHÁN**
*(Đã ký)*

**Cao Minh Tân**